

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày 11-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phùng Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bích Hằng

Bà Hoàng Thị Đầy

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Phương Chi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Văn N, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1998 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn D và bà Vy Thị P; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2018 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Lành Thị T, sinh năm 1941; nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Lương Thị S, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lương Văn D, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Lương Văn C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/4/2018, Lương Văn N quan sát thấy nhà bà Lành Thị T (ở sát nhà N) đóng cửa nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. Quan sát xung quanh không có người, N lén lút đẩy cửa đi vào trong nhà, đến buồng của bà T lật chiếu trên giường ngủ thấy không có gì, quan sát phía cạnh đầu giường có 01 chiếc thùng đựng quần áo, N liền nhấc thùng lên thì thấy, ở dưới thùng có một miếng ván được kê trên hai viên gạch, tiếp tục nhấc miếng ván phát hiện dưới miếng ván có 02 túi nilon, mở túi nilon ra thấy trong túi có tiền, N đã lấy hết số tiền trong túi nilon chỉ để lại 03 tờ tiền loại mệnh giá 100.000 rồi sắp xếp đồ vật như hiện trạng ban đầu. Sau khi về nhà đếm số tiền trộm cắp được là 11.700.000 đồng (*Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng*), N đã sử dụng số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) để mua ma túy của một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) ở khu vực thành phố Lạng Sơn mang về sử dụng cùng các bạn nghiện, 8.500.000 đồng (*tám triệu năm trăm nghìn đồng*) để trả nợ người đàn ông Trung Quốc, số tiền còn lại dùng để tiêu xài cá nhân.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 15/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Lương Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b; i; s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn N từ 06 đến 09 tù giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về bồi thường dân sự: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận, cam kết của bị hại và gia đình bị cáo Lương Văn N về bồi thường hết số tiền còn lại; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ ngày 13/4/2018, Lương Văn N có hành vi lén lút vào nhà bà Lành Thị T, trú tại thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn trộm cắp số tiền 11.700.000 đồng (*Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng*) mang về sử dụng cá nhân.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người có quyền lợi liên quan, cũng như những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để, cải tạo, giáo dục bị cáo, qua đó răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiêm ma túy.

[5] Tình tiết tăng nặng: Không có

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Gia đình bị cáo đã chủ động bồi thường khắc phục hậu quả số tiền là 5.000.000đ và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ theo biên bản xác minh ngày 23/5/2018 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn do Công an huyện Cao Lộc đi xác minh, thấy rằng bị cáo là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp không có tài sản riêng, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Xác nhận gia đình bị cáo Lương Văn N đã chủ động bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bà Lành Thị T và cam kết sẽ bồi thường hết số tiền còn lại nên bà Lành Thị T không có yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với số tiền 3.000.000 đồng bị cáo N dùng để mua ma túy với người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) ở thành phố Lạng Sơn và số tiền 8.500.000 đồng Nội dùng để trả nợ người đàn ông Trung Quốc, không đủ cơ sở để xác minh làm rõ truy thu số tiền trên, nên không đề cập xem xét.

[10] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra truy tố là hợp pháp nên Hội đồng xét xử chấp nhận;

[11] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay, xét thấy việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo là không chính xác, vì việc bồi thường cho bị hại là do bố mẹ bị cáo chủ động tự bồi thường, bị cáo không có tác động gì nên chỉ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các vấn đề khác Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[13] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố bị cáo Lương Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Lương Văn N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/4/2018.

Áp dụng khoản 1 và 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án (11/7/2018).

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Xác nhận gia đình bị cáo Lương Văn N đã bồi thường cho bà Lành Thị T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Đội Tổng hợp CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Phòng Đức Chính